

BÁO CÁO

Kết quả tiếp nhận học sinh sinh viên K61 trúng tuyển nhập học tại Trường Cao đẳng Sơn La năm 2024

Căn cứ Quyết định số 182/QĐ-HĐTS ngày 01/3/2024 của Hội đồng tuyển sinh, Trường Cao đẳng Sơn La về việc xác định điểm trúng tuyển và công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển trình độ trung cấp năm 2024 (Đợt 1);

Căn cứ Quyết định số 307/QĐ-HĐTS ngày 13/8/2024 của Hội đồng tuyển sinh, Trường Cao đẳng Sơn La về việc xác định điểm trúng tuyển và công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển trình độ trung cấp năm 2024 (Đợt 2);

Căn cứ Quyết định số 765/QĐ-HĐTS ngày 29/8/2024 của Hội đồng tuyển sinh, Trường Cao đẳng Sơn La về việc xác định điểm trúng tuyển và công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển trình độ trung cấp năm 2024 -Đợt 3 (*Xét tuyển trình độ Cao đẳng đợt 2, trung cấp đợt 3*);

Căn cứ Quyết định số 766/QĐ-HĐTS ngày 29/8/2024 của Hội đồng tuyển sinh, Trường Cao đẳng Sơn La về việc Về việc xác định điểm trúng tuyển và công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non đợt 1 năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 849/QĐ-HĐTS ngày 16/09/2024 của Hội đồng tuyển sinh, Trường Cao đẳng Sơn La Quyết định V/v xác định điểm trúng tuyển và công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển trình độ Cao đẳng đợt 3, trình độ Trung cấp đợt 4, năm 2024);

Căn cứ Quyết định số 914/QĐ- HĐTS ngày 01/10/2024 của Hội đồng tuyển sinh, Trường Cao đẳng Sơn La về việc xác định điểm trúng tuyển và công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển trình độ trung cấp K61 đợt 5, cao đẳng K61 đợt 4 năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 955/QĐ- HĐTS ngày 08/10/2024 của Hội đồng tuyển sinh, Trường Cao đẳng Sơn La về việc xác định điểm trúng tuyển và công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển trình độ Trung cấp đợt 5 năm 2024.

Trường Cao đẳng Sơn La đã xây dựng Kế hoạch đón tiếp HSSV mới nhập học, giao phòng Công tác HSSV chủ trì phối hợp với các đơn vị triển khai thực hiện, kết quả năm 2024 số lượng HSSV nhập học tại Trường Cao đẳng Sơn La cụ thể như sau:

TT	Tên lớp	Địa điểm mở lớp	Số lượng theo QĐ trúng tuyển							Tổng
			QĐ 182-01/3	QĐ 703-13/8	QĐ 765-29/8	QĐ 766-29/8	QĐ 849-16/9	QĐ 914-1/10	QĐ 955-8/10	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	CD Công nghệ KT điện, điện tử K61A	Trường Cao đẳng Sơn La		8	11					19
2	CD Công nghệ KT điện, điện tử K61B	Trường Cao đẳng Sơn La		10			2	6		18
3	CD Công nghệ thông tin CLC K61A	Trường Cao đẳng Sơn La		8	5			2		15
4	CD Công nghệ thông tin K61B	Trường Cao đẳng Sơn La		11	4		4	1		20
5	CD Chăn nuôi - Thú y K61	Trường Cao đẳng Sơn La		12	2		5	2		21
6	CD Quản lý văn hóa K61	Trường Cao đẳng Sơn La			11		2	1		14
7	CD GD MN K61A	Trường Cao đẳng Sơn La				26				26
8	CD GD MN K61B	Trường Cao đẳng Sơn La				28				28
9	TC Biểu diễn nhạc cụ TTK61A (4 năm)	Trường Cao đẳng Sơn La		1			1			2
10	TC Biểu diễn nhạc cụ TTK61B (6 năm)	Trường Cao đẳng Sơn La		1	2					3
11	TC Dịch vụ pháp lý K61A1	Trường Cao đẳng Sơn La		13						13
12	TC Dịch vụ pháp lý K61A2	Trường Cao đẳng Sơn La		1	8		2	1		12
13	TC Hành chính VP K61A1	Trường Cao đẳng Sơn La		14						14
14	TC Hành chính VP K61A2	Trường Cao đẳng Sơn La		13	1					14
15	TC Hội họa K61 (4 năm)	Trường Cao đẳng Sơn La		5						5
16	TC Hướng dẫn du lịch K61A	Trường Cao đẳng Sơn La		14	1			1		15
17	TC NT BDMDGDT K61A1(4 năm)	Trường Cao đẳng Sơn La		12						12

TT	Tên lớp	Địa điểm mở lớp	Số lượng theo QĐ trúng tuyển							Tổng
			QĐ 182-01/3	QĐ 703-13/8	QĐ 765-29/8	QĐ 766-29/8	QĐ 849-16/9	QĐ 914-1/10	QĐ 955-8/10	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
18	TC NT BDMDGDT K61A2 (4 năm)	Trường Cao đẳng Sơn La		9			2	1		12
19	TC Nghệ thuật BDMDGDT K61B (6 năm)	Trường Cao đẳng Sơn La		6						6
20	TC Organ K61A (4 năm)	Trường Cao đẳng Sơn La		8						8
21	TC Organ K61B (6 năm)	Trường Cao đẳng Sơn La		4						4
22	TC Pháp luật K61A1	Trường Cao đẳng Sơn La		18						18
23	TC Pháp luật K61A2	Trường Cao đẳng Sơn La		16				1		17
24	TC Quản lý văn hóa K61A	Trường Cao đẳng Sơn La		18	5					23
25	TC Quản trị khách sạn K61A1	Trường Cao đẳng Sơn La		17						17
26	TC Quản trị khách sạn K61A2	Trường Cao đẳng Sơn La		12			2	4		18
27	TC Tin học ứng dụng K61A1	Trường Cao đẳng Sơn La		18						18
28	TC Tin học ứng dụng K61A2	Trường Cao đẳng Sơn La		17						17
29	TC TT-BVTVK61A1	Trường Cao đẳng Sơn La		17						17
30	TC TT-BVTVK61A2	Trường Cao đẳng Sơn La		16				1		17
31	TC Thanh nhạc K61 (4 năm)	Trường Cao đẳng Sơn La		7	1		2			10
32	TC Văn thư hành chính K61A	Trường Cao đẳng Sơn La		15	4		2			21
33	TC PL về QL về HCC K61A1 - MC	TTGDTX Mộc Châu						18		18
34	TC PL về QL về HCC K61A2 - MC	TTGDTX Mộc Châu						16		16

TT	Tên lớp	Địa điểm mở lớp	Số lượng theo QĐ trúng tuyển							Tổng
			QĐ 182-01/3	QĐ 703-13/8	QĐ 765-29/8	QĐ 766-29/8	QĐ 849-16/9	QĐ 914-1/10	QĐ 955-8/10	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
35	TC Lâm sinh K61C1 - ML	TT GDTX Mường La						18		18
36	TC Lâm sinh K61C2 - ML	TT GDTX Mường La						17		17
37	TC Văn thư hành chính K61B1 - ML	TT GDTX Mường La						18		18
38	TC Văn thư hành chính K61B2 - ML	TT GDTX Mường La						17		17
39	TC Kế toán danh nghiệp K61B1 - PY	TTGDTX Phù Yên						18		18
40	TC Kế toán danh nghiệp K61B2 - PY	TTGDTX Phù Yên						17		17
41	TC Quản lý đất đai K61A1 - PY	TTGDTX Phù Yên						18		18
42	TC Quản lý đất đai K61A2 - PY	TTGDTX Phù Yên						17		17
43	TC Chăn nuôi thú y K61A1 - QN	TTGDTX Quỳnh Nhai						18		18
44	TC Chăn nuôi thú y K61A2 - QN	TTGDTX Quỳnh Nhai						17		17
45	TC Nghiệp vụ bán hàng K61B1 - QN	TTGDTX Quỳnh Nhai						18		18
46	TC Nghiệp vụ bán hàng K61B2 - QN	TTGDTX Quỳnh Nhai						17		17
47	TC Công tác xã hội K61A1 - SC	TT GDTX Sốp Cộp						18		18
48	TC Công tác xã hội K61A2 - SC	TT GDTX Sốp Cộp						17		17
49	TC Chăn nuôi thú y K61B1 - SM	TT GDTX Sông Mã							18	18
50	TC Chăn nuôi thú y K61B2 - SM	TT GDTX Sông Mã							18	18
51	TC Điện nước K61A1 - SM	TT GDTX Sông Mã							18	18

TT	Tên lớp	Địa điểm mở lớp	Số lượng theo QĐ trúng tuyển							Tổng
			QĐ 182-01/3	QĐ 703-13/8	QĐ 765-29/8	QĐ 766-29/8	QĐ 849-16/9	QĐ 914-1/10	QĐ 955-8/10	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
52	TC Điện nước K61A2 - SM	TT GDTX Sông Mã							18	18
53	TC Tin học ứng dụng K61B1 - SM	TT GDTX Sông Mã							18	18
54	TC Tin học ứng dụng K61B2 - SM	TT GDTX Sông Mã							16	16
55	TC Trồng trọt và BVTV K61B1 - SM	TT GDTX Sông Mã							18	18
56	TC Trồng trọt và BVTV K61B2 - SM	TT GDTX Sông Mã							16	16
57	TC BV môi trường đô thị K61A1 - TC	TT GDTX Thuận Châu							17	17
58	TC BV môi trường đô thị K61A2 - TC	TT GDTX Thuận Châu							17	17
59	TC PL về QLHC công K61B1 - TC	TT GDTX Thuận Châu							18	18
60	TC PL về QLHC công K61B2 - TC	TT GDTX Thuận Châu							18	18
61	TC Trồng trọt và BVTV K61C1 - TC	TT GDTX Thuận Châu							18	18
62	TC Trồng trọt và BVTV K61C2 - TC	TT GDTX Thuận Châu							18	18
63	TC Hướng dẫn du lịch K61B1 - VH	TT GDTX Vân Hồ							18	18
64	TC Hướng dẫn du lịch K61B2 - VH	TT GDTX Vân Hồ							18	18
65	TC Công tác xã hội K61B1 - YC	TT GDTX Yên Châu							15	15
66	TC Công tác xã hội K61B2 - YC	TT GDTX Yên Châu							15	15
67	TC Trồng trọt & BVTV K61D1 - YC	TT GDTX Yên Châu							15	15
68	TC Trồng trọt & BVTV K61D2 - YC	TT GDTX Yên Châu							15	15

TT	Tên lớp	Địa điểm mở lớp	Số lượng theo QĐ trúng tuyển							Tổng
			QĐ 182-01/3	QĐ 703-13/8	QĐ 765-29/8	QĐ 766-29/8	QĐ 849-16/9	QĐ 914-1/10	QĐ 955-8/10	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
69	TC Kế toán DN K61A - BY	TTGDTX Bắc Yên	35							35
70	TC Lâm sinh K61A - BY	TTGDTX Bắc Yên	35							35
71	TC Lâm sinh K61B - MS	TTGDTX Mai Sơn	33							33
72	TC Nghiệp vụ bán hàng K61A - MS	TTGDTX Mai Sơn	35							35
	Tổng số		138	321	55	54	24	299	342	1.233

Trên đây là báo cáo kết quả tiếp nhận HSSV K61 trúng tuyển nhập học tại Trường Cao đẳng Sơn La năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu(để báo cáo);
- Các đơn vị thuộc Trường;
- Lưu: VT, CTHSSV.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Xuân Thắng